

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65 /2025/HNGĐ-ST
Ngày: 31-7-2025
V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thái
Ông Mai Văn Ngọc

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lệ Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Quảng Trị

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:
Bà Chế Thị Bích Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị
xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 96/2025/TLST-HNGĐ
ngày 15 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-HNGĐ
ngày 01/7/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 123/2025/QĐST-HNGĐ
ngày 21/7/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1997

Số CCCD: 044197004920

Nơi cư trú: thôn Bắc P, xã Phú T, tỉnh Quảng Trị (nguyên xã Quang P, TP.
Đồng H, tỉnh Quảng Bình cũ); vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1991

Số CCCD: 044091011247

Nơi ĐKNKTT trước khi xuất cảnh: thôn Bắc P, xã Phú T, tỉnh Quảng
Trị (nguyên xã Quang P, TP. Đồng H, tỉnh Quảng Bình cũ), hiện cư trú tại:
Vương quốc Anh; vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và quá trình chuẩn bị xét xử - nguyên
đơn chị Hoàng Thị L trình bày:

Chị và anh Nguyễn Quốc Đ tìm hiểu, yêu nhau tự nguyện và đã kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân T, huyện Lệ T, tỉnh Quảng Bình (nay xã Tân M, tỉnh Quảng Trị) vào ngày 20/3/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được một thời gian đến năm 2020, anh Đ làm thủ tục đi lao động tại Vương quốc Anh đến nay chưa về lại Việt Nam. Trong thời gian anh Đ lao động lại nước ngoài, vợ chồng ít liên lạc, anh Đ không còn quan tâm đến vợ con nên làm phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không còn cơ hội hàn gắn hạnh phúc gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Quốc Đ.

Vợ chồng anh chị có 01 con chung tên là Nguyễn Ngọc Kiều O, sinh ngày 10/9/2015. Nguyên vọng của chị sau khi ly hôn muốn được tiếp tục nuôi con và yêu cầu anh Đ đóng góp cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Quá trình chung sống vợ chồng chưa tôn tạo được tài sản chung gì, không có nợ chung, do đó không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Hoàng Thị L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt vì bận công việc không thể sắp xếp được thời gian để tham gia phiên tòa. Chị L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không có ý kiến gì thêm.

Bị đơn anh Nguyễn Quốc Đ hiện đang làm việc và cư trú tại Vương quốc Anh. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các phương thức tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật đối với bị đơn anh Nguyễn Quốc Đ, tuy nhiên cho đến nay vẫn không nhận được lời khai, tài liệu, chứng cứ của anh Đ. Tại phiên tòa lần thứ 2 anh Đ tiếp tục không có mặt.

Tại bản trình bày ý kiến ngày 25/4/2025 của bà Nguyễn Thị L là mẹ ruột của bị đơn anh Nguyễn Quốc Đ: Gia đình bà có nhận được Thông báo thụ lý vụ án về việc ly hôn giữa con trai bà và chị Hoàng Thị L, bà có liên lạc và thông báo cho con trai biết việc ly hôn. Hiện tại chị L làm đơn ly hôn con trai bà (anh Nguyễn Quốc Đ) bà không có ý kiến gì, anh Đ hiện đang sinh sống và làm việc tại Vương quốc Anh, vì tính chất công việc của con trai phải di chuyển nhiều nơi nên địa chỉ không cố định nên bà không cung cấp được địa chỉ cho Tòa án. Qua trao đổi với anh Đ về việc chị L làm đơn ly hôn, anh Đ không có ý kiến gì và đồng ý theo yêu cầu của chị L. Vì điều kiện đi lại khó khăn nên anh Đ không thể về Việt Nam tham gia phiên tòa cũng như lên Đại sứ quán xác nhận các giấy tờ gửi về được, kính mong Tòa án tạo điều kiện giải quyết vắng mặt bị đơn. Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Kiều O, sinh ngày 10/9/2015, hiện tại cháu đang sống cùng mẹ, bà không có ý kiến gì tùy vào sự thỏa thuận của vợ chồng; về tài sản chung: bà không có ý kiến. Bà cam đoan sẽ có trách nhiệm thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án gửi đến cho anh Đ biết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong vụ án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Phía bị đơn mặc dù đã được thông đạt, thông báo hợp lệ nhưng vẫn không có mặt và không có ý kiến phản hồi cho Tòa án. Tại phiên tòa nguyên đơn – chị L vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; phía bị đơn anh Nguyễn Quốc Đ mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn không có mặt, vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 238, khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

- Về nội dung: Đề nghị áp dụng các Điều 51, 56, 58, 121, 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình cho chị Hoàng Thị L được ly hôn anh Nguyễn Quốc Đ; Giao con chung là Nguyễn Ngọc Kiều O cho chị L tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng và buộc anh Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị L; về tài sản chung của vợ chồng không có nên không xem xét. Buộc các đương sự chịu án phí và lệ phí tố tụng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Theo Công văn số 1130/CV-QLXNC, ngày 05/5/2025 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Quảng Bình (nay tỉnh Quảng Trị) thì anh Nguyễn Quốc Đ đã xuất cảnh ra nước ngoài lần gần đây nhất từ ngày 14/8/2020, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước; chị L cung cấp địa chỉ của anh Đ hiện đang cư trú tại Vương quốc Anh. Như vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã tiến hành phương thức thông đạt các văn bản tố tụng của Tòa án thông qua cơ quan đại sứ quán Việt Nam tại Vương quốc Anh để thông đạt và thu thập chứng cứ đối với anh Nguyễn Quốc Đ theo quy định tại khoản 1 Điều 474, Điều 475 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng không có kết quả. Vì vậy căn cứ vào khoản 3 Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị cơ quan cơ quan đại sứ quán Việt Nam tại Vương quốc Anh tiến hành niêm yết công khai đơn khởi kiện của chị L, thông báo thụ lý vụ án, thông báo về việc cung cấp lời khai, tài liệu, chứng cứ đối với anh Đ tại cơ quan đại sứ quán Việt Nam tại Vương quốc Anh và thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Cơ quan này.

Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị cũng đã tiến hành niêm yết văn bản tố tụng tại nơi cư trú trước khi xuất cảnh của bị đơn và thông báo cho anh Đ biết về thời gian, địa điểm giải quyết vụ việc ly hôn giữa chị L và anh trên Hệ phát

thanh đối ngoại quốc gia qua Đài tiếng nói Việt Nam 03 lần trong 03 ngày liên tiếp (01,02,03/7/2025), nhưng vẫn không nhận được thông tin gì từ anh Đ. Phía nguyên đơn - chị Hoàng Thị L cũng có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 238 và các điểm b, c khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Quốc Đ và chị Hoàng Thị L.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Quốc Đ là hợp pháp. Sau khi vợ chồng kết hôn và chung sống được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu bất đồng quan điểm sống, không hiểu nhau. Đặc biệt kể từ khi anh Đ đi làm ăn ở nước ngoài thì vợ chồng ít liên lạc, tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Hiện tại giữa chị L và anh Đ không còn quan tâm đến nhau. Xét thấy, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L, xử cho chị L được ly hôn anh Đ.

[2.2]. Về quan hệ con chung: Giữa chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Quốc Đ có 01 con chung tên là Nguyễn Ngọc Kiều O, sinh ngày 10/9/2015. Nguyên vọng của chị L là sau khi ly hôn được tiếp tục nuôi con. Nguyên vọng này cũng phù hợp với bản trình bày nguyện vọng của cháu Nguyễn Ngọc Kiều O. Xét thấy, hiện tại anh Đ đang ở nước ngoài không có điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, cần căn cứ Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị L, giao cháu Nguyễn Ngọc Kiều O cho chị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 8/2025 cho đến khi cháu Kiều O tròn 18 tuổi là phù hợp các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Quốc Đ đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

[2.3]. Về quan hệ tài sản: Chị Hoàng Thị L trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không nợ nần chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí, lệ phí tổng đạt văn bản tố tụng ra nước ngoài: Chị Hoàng Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và lệ phí tổng đạt văn bản tố tụng ra nước ngoài theo quy định của khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; anh Nguyễn Quốc Đ phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

[4]. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Quốc Đ có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 479 Bộ Luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; Điều 228, 238, các Điều 469; Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84, 121, 123 và 127 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Quốc Đ.

2. Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung của vợ chồng là Nguyễn Ngọc Kiều O, sinh ngày 10/9/2015 cho chị Hoàng Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Buộc anh Nguyễn Quốc Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 8/2025 cho đến khi cháu Nguyễn Ngọc Kiều O tròn 18 tuổi.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Quốc Đ đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

3. Về quan hệ tài sản: Không xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm và chi phí tố tụng: Chị Hoàng Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0005363 ngày 15/4/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (*nay Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị*); anh Nguyễn Quốc Đ phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

- Chị Hoàng Thị L phải chịu 5.630.000 đồng (năm triệu, sáu trăm ba mươi nghìn đồng) lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài và chi phí thông báo qua kênh dành cho người nước ngoài của Đài Tiếng nói Việt Nam. Số tiền này chị L đã nộp đủ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Án sơ thẩm xử công khai, chị Hoàng Thị L có quyền kháng cáo bản án này trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định; anh Nguyễn Quốc Đ được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa

